



MC OIL - HYDRAULIC OIL – DẦU THỦY LỰC CAO CẤP

MÔ TẢ:

MC OIL - HYDRAULIC OIL là dầu thủy lực chống mài mòn hiệu suất cao được thiết kế để đáp ứng một loạt các yêu cầu khắt khe về thiết bị thủy lực. Chúng được phát triển để đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt của hệ thống thủy lực cao cấp, sử dụng máy bơm dầu ra cao áp, áp suất cao cũng như xử lý các yêu cầu quan trọng của các thành phần hệ thống thủy lực khác như van servo hở và máy chính xác cao (NC). Được chế tạo từ dầu gốc chất lượng cao và hệ thống phụ gia ổn định, trung hòa hóa sự hình thành các chất tạo ăn mòn và được thiết kế để hoạt động với các hệ thống hoạt động trong điều kiện khắc nghiệt. Dầu thủy lực thường xuyên được khuyến dùng

ỨNG DỤNG:

MC OIL - HYDRAULIC OIL AW được tạo ra để mang lại sự bảo vệ tuyệt hảo trong các máy bơm cánh quạt, piston, và bánh răng thủy lực di động và tĩnh trong các ứng dụng công nghiệp hiệu suất cao cũng như trong các khu vực nhạy cảm với môi trường. Thích hợp để sử dụng trong tất cả các loại hệ thống thủy lực chạy trong điều kiện khó khăn nhất, chẳng hạn như trong máy công cụ, máy ép khuôn, máy ép và thiết bị công nghiệp hoặc thiết bị di động khác. Nó cũng được sử dụng trong nhiều ứng dụng khác, trong đó chất bôi trơn chống mài mòn hiệu suất cao phổ quát là lựa chọn đầu tiên: bánh răng có tải thấp, vòng bi trượt và vòng bi lăn, máy nén khí, động cơ servo và hệ thống điều khiển được trang bị hệ thống lọc tốt.

TÍNH CHẤT:

MC OIL - HYDRAULIC OIL AW mang lại khả năng chống oxy hóa vượt trội cho phép mở rộng khoảng thời gian thay và lọc dầu. Mức độ chống mài mòn cao và đặc tính độ bền màng tuyệt vời của nó dẫn đến hiệu suất thiết bị đặc biệt không chỉ dẫn đến sự cố ít hơn mà còn giúp cải thiện năng lực sản xuất. Khả năng khử nhũ tương được kiểm soát của chúng cho phép các loại dầu hoạt động tốt trong các hệ thống bị nhiễm một lượng nhỏ nước nhưng dễ dàng tách một lượng lớn nước.

TÍNH NĂNG HOẠT ĐỘNG VÀ LỢI ÍCH:

- Bảo vệ cao chống mài mòn bảo đảm tuổi thọ thiết bị tối đa.
- Tính ổn định nhiệt cao tránh sự hình thành cặn ngay cả ở nhiệt độ cao.
- Độ ổn định oxy hóa rất tốt đảm bảo tuổi thọ lâu dài của dầu nhớt
- Dự trữ chất lượng duy trì các tính năng hiệu suất ngay cả khi bị nhiễm trọng
- Độ tách nước ổn định tuyệt vời tránh việc tắc bộ lọc.
- Bảo vệ tuyệt vời chống gỉ và ăn mòn.
- Tính chất chống bọt và không khí tốt bằng cách sử dụng Silicon một cách hợp lý.
- Khả năng khử nhũ tương tốt giúp tách nước nhanh chóng
- Giảm chi phí bảo trì và vận hành
- Khả năng lọc đáng chú ý ngay cả khi có nước



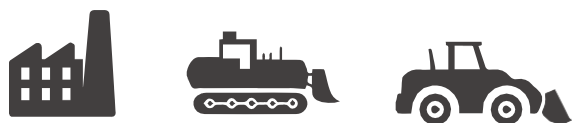
THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Tiêu chuẩn quốc tế: AFNOR NF E 48-603 HM, ISO 6743/4 HM, DIN 51524 P2 HLP, CINCINNATI MILACRON P68, P69, P70

Đáp ứng hoặc vượt quá: VICKERS M-2950S, -I-286, DENISON HF0, HF1, HF2 (T6H20C), HUSKY HS 207

Viscosity Grade, SAE J300	10	22	32	46	68	100	150
Product code	1260HF	12561HF	12562HF	12563HF	12564HF	12565HF	12566HF
Appearance, Visual	B&C	B&C	B&C	B&C	B&C	B&C	B&C
Density at 15°C, g/ml, ASTM D4052	0.846	0.866	0.875	0.880	0.884	0.888	0.892
Kinematic Viscosity at 40°C, mm ² /s, ASTM D445	10	22	32	46	68	100	150
Kinematic Viscosity at 100°C, mm ² /s, ASTM D445	2.68	4.34	5.42	6.79	8.77	11.42	14.79
Viscosity Index, ASTM D2270	100	102	102	100	100	100	97
Flash Point(COC), °C, ASTM D92	170	222	228	232	242	254	268
Pour Point °C, ASTM D97	-33	-30	-27	-27	-21	-18	-18
FZG 4-Square Load Support, DIN 51354, Fail Stage	-	-	12	12	12	12	12
Copper strip corrosion, 3 hrs @ 100°C, ASTM D130	1B	1B	1B	1B	1B	1B	1B
Rust protection Proc B, ASTM D665	PASS	PASS	PASS	PASS	PASS	PASS	PASS

LƯU Ý: Những đặc điểm này là điển hình của sản xuất hiện tại. Mặc dù sản xuất trong tương lai sẽ phù hợp với đặc điểm kỹ thuật của MC OIL, các biến thể trong những đặc điểm này có thể xảy ra.



QUY CÁCH BAO GÓI: Xô 18 Lít / Phuy 200 Lít

An toàn và Sức khỏe: Chất bôi trơn này, khi được sử dụng phù hợp với các khuyến nghị của chúng tôi và cho ứng dụng mà nó được chỉ định, không cấu thành bất kỳ mối nguy hiểm đặc biệt nào.